

Bản án số: 96/2023/HS-PT
Ngày: 09 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dân.

Các Thẩm phán:
1. Ông Nguyễn Duy Thuán.
2. Bà Nguyễn Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2023/TLPT-HS, ngày 03/4/2023 đối với bị cáo Trần Thị T về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST, ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thị T**, sinh ngày 14 tháng 3 năm 2000, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1, sinh năm 1959 và bà Trần Thị V, sinh năm 1978; bị cáo có chồng: Hà Văn L, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2022, đến ngày 04/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2022, Trần Thị T biết được một số người có nhu cầu mua pháo nổ để đốt trong dịp Tết Nguyên đán, T nảy sinh ý định mua pháo nổ

để bán lại kiếm lời. T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Realme của T truy cập vào các trang mạng rao bán pháo nổ, rồi để lại số điện thoại 0946413656 đặt mua pháo. Sau đó, một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại trao đổi việc mua bán pháo với T. Qua thỏa thuận, T đặt mua 14 bánh pháo nổ với giá 950.000 đồng/bánh. Sau khi giao dịch mua bán xong, T đã xóa toàn bộ lịch sử truy cập và nhật ký cuộc gọi với mục đích không để các cơ quan chức năng phát hiện.

Trong thời gian T chờ nhận pháo, có một nam thanh niên tên T2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), đặt mua của T 07 (Bảy) bánh pháo nổ với giá 1.500.000 đồng/bánh pháo. T hẹn T2, sáng ngày 29/12/2022 đến quán cà phê S tại thôn A, xã E để thực hiện việc mua bán pháo.

Khoảng giữa tháng 12/2022, một nam nhân viên (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) giao cho T một kiện hàng, T kiểm tra thấy đúng số pháo mà T đã đặt mua, T thanh toán 13.300.000 đồng rồi đưa pháo về cất giấu vào gầm giường ở phòng ngủ của nhà T tại thôn A, xã E.

Sáng ngày 29/12/2022, T lấy 07 bánh pháo nổ đưa đến quán cà phê S để giao cho T2 như đã hẹn. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, trong khi T đang giao dịch bán pháo cho T2 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ của T 01 thùng giấy Carton bên trong chứa 07 bánh pháo, còn T2 lợi dụng sơ hở bỏ chạy.

Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ 07 bánh pháo nổ tại nhà T. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 14 bánh pháo và tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 24/2023/KL-KTHS ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và gây tiếng nổ), tổng trọng lượng là 26,421kg.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST, ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 và điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/12/2022 đến ngày 04/01/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/02/2023, bị cáo Trần Thị T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk xét xử bị cáo Trần Thị T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo là không cần thiết. Bởi lẽ, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ, có ông nội của chồng là người có công với cách mạng được xác nhận của UBND xã E, cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo nên cấp phúc thẩm cần áp dụng thêm cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự – Sửa Bản án sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình quá khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Cuối tháng 12 năm 2022, bị cáo Trần Thị T đặt hàng trên mạng xã hội mua pháo hoa nổ nhằm mục đích bán lại để thu lợi bất chính. Ngày 29/12/2022 tại quán của bà Hà Thị L1 ở thôn A, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo đang bán 07 bánh pháo cho người khác và qua khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ 07 bánh pháo, tổng cộng 14 bánh pháo với trọng lượng là 26,421kg. Theo kết quả giám định,

toàn bộ số pháo này có đầy đủ tính năng của pháo nổ (chứa thuốc pháo và gây nổ). Đây là hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh và sử dụng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo là không cần thiết. Bởi lẽ, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ, có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương của nhà nước đã được UBND xã E xác nhận; bị cáo tuổi đời còn trẻ, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ những nhận định trên, xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Trần Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện M’Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện M’Đrắk;
- VKSND huyện M’Đrắk;
- Công an huyện M’Đrắk;
- Chi cục THADS huyện M;
- Ủy ban nhân dân xã E, huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Thuận

Nguyễn Thị Hằng

Văn Công Dân

